

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**Tập 578****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 05.09.2011****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 765, hàng thứ ba từ dưới lên, bắt đầu xem từ kinh văn.

“Nhược hữu chúng sanh, đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, đồng được hoan hỷ, y mao vi khởi, hoặc lệ xuất giả, giai do tiền thế, tăng tác Phật đạo, cố phi phạm nhân”. Đoạn này là khen ngợi thâm tín, tức không phải phạm nhân.

Đoạn tiếp theo: “Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi, u Phật kinh ngữ, đô vô sở tin, giai tùng ác đạo trung lai. Túc ương vị tận, vị đương độ thoát, cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ”. Đoạn này nói nghi hoặc sẽ khó độ.

Chúng ta xem chú giải của Hoàng Niệm Tổ: “Được nghe tiếng Phật”, câu này là kinh văn của Hán Dịch. Câu này trong Ngô Dịch nói: “Nghe tiếng Phật A Di Đà”. Ngụy Dịch nói: “Được nghe danh hiệu Đức Phật này”. Đường Dịch nói: “Nghe danh hiệu Đức Phật này”. Tống Dịch nói: “Được nghe danh hiệu vô lượng thọ Phật”. Năm loại bản dịch này chúng ta hợp lại để xem, “hợp tham” chính là hợp lại để xem. “Nên biết Phật thanh tức danh hiệu Phật A Di Đà, nghe tức nghe danh tin hiệu thọ trì”. Nghe bao hàm ý nghĩa rất sâu sắc, bao hàm rất rộng. Sau khi nghe rồi tin hiệu, nghe rồi có thể lý giải, có thể phụng hành, đây gọi là nghe.

Tín thọ là bắt đầu nhập môn học Phật, đồng thời cũng học Phật thật sự viên mãn. Bắt đầu chính là viên mãn, viên mãn trong bắt đầu. Do đó chúng ta có thể lãnh hội được, nếu trong đời quá khứ, không có thiện căn phước đức nhân duyên sâu dày, không dễ làm được điều này. Nên chúng ta quan trọng nhất là không được coi nhẹ bản thân, cho rằng mình là hàng sơ học. Học Phật cố nhiên phải khiêm tốn, nhưng ở đây không được khiêm tốn, ở đây cần phải trực tiếp thừa nhận. Trong kinh Đức Phật đều nói như vậy, không phải chỉ một vị Phật nói, hầu như tất cả Chư Phật đều nói như vậy, chúng ta cần phải tin.

Quý vị hãy xem tường tận, xung quanh chúng ta có bao nhiêu người, khu vực HongKong này có bao nhiêu người, Trung quốc có bao nhiêu người, thế giới có bao nhiêu người. Trong số người này có mấy người học Phật? Người học Phật rất nhiều, nhưng có mấy người học thật? Thế nào gọi là thật học? Đầy đủ tín thọ phụng hành, đó gọi là học thật, không đầy đủ bốn chữ này không gọi là thật học. Đời này coi như là không tề, có nhân duyên gặp được Phật pháp, nhưng Phật là gì lại không hiểu. Thấy tượng Phật, cũng nghe người niệm Phật A Di Đà. Hoặc cũng có thiện cảm, nghe xong hoan hỷ, nhưng không học. Hoặc nghe xong thấy chán ghét, cho rằng mê tín, tất cả đều là người có duyên với Phật. Khi nào được độ, khi nào thành tựu, nhân duyên mỗi người khác nhau. Chúng ta có thể khẳng định, người nghe pháp hoan hỷ được độ trước, người nghe pháp không hoan hỷ được độ sau, điều này có thể khẳng định. Chúng mình người nghe pháp hoan hỷ, thiện căn của họ sâu dày hơn người không hoan hỷ. Cũng chính là trong đời quá khứ, thời gian học tập rất dài, đời này lại gặp được, rất dễ hấp thu, đạo lý chính là như vậy.

Bởi thế chúng ta phải biết trân quý, sau khi thấu hiểu, rất quý trọng nhân duyên đời này, vì sao vậy? Vì tâm mình biết được, nhân duyên này không phải đời đời kiếp kiếp đều gặp được. Thế giới quá rộng lớn, đừng nói đâu xa, chỉ nói địa cầu này. Trên địa cầu bao nhiêu thành thị, bao nhiêu thị trấn, bao nhiêu nơi có người tụ hội, những nơi này có mấy nơi có Phật pháp? Quý vị nghĩ như vậy sẽ biết, hướng gì biến pháp giới hư không giới!

Lại nghĩ đến trong kinh Đức Phật thường nói: “thân người khó được, Phật pháp khó nghe”, trong lục đạo, mười pháp giới đến cõi người quả là không dễ. Đến cõi người gặp được Phật pháp cũng không dễ dàng gì, gặp được Phật pháp còn phải gặp được chánh pháp. Thế nào gọi là chánh pháp? Trong Nhân Vương Kinh nói rất hay: Khu vực này có người giảng kinh dạy học, có người y giáo phụng hành, có người tu hành chứng quả, đây gọi là chánh pháp.

Ngày xưa ở Trung quốc rất tuyệt vời, quý vị xem lịch sử, xem địa chí, khu vực nào không phải chùa chiền mọc lên san sát. Chỉ là trong thời đại này suy diệt quá nhanh, ở mỗi tỉnh thành đều có mấy vạn, mười mấy vạn ngôi chùa. Thậm chí một tiểu thôn trang, quý vị đều có thể nhìn thấy chùa chiền. Ngày xưa nơi có tự viện, đều có người giảng kinh dạy học. Nên dạy học của Phật giáo, từng cực thịnh một thời trong xã hội Trung quốc, quốc gia hộ pháp, đây chính là giáo dục Phật giáo. Nền giáo dục này, sở dĩ nó có thể phổ cập như vậy, đó là vì Hoàng đế dẫn đầu, hoàng đế hộ trì, hoàng đế thúc đẩy. Quản Phật giáo, quản Đạo giáo là Hoàng đế trực tiếp quản,

còn Nho giáo là tế tướng quản. Nên đạo tràng của Nho giáo không nhiều như của Phật giáo.

Ngày nay chúng ta nhìn thấy một huyện thị, quý vị xem huyện thị của nó, mấy trăm ngôi chùa, trên 1000 ngôi chùa, không có gì hy hữu cả. Điều này khiến chúng ta nghĩ đến, quá khứ Phật giáo hưng thịnh, xã hội an định, nhân dân an lạc, thái bình thanh thế. Giáo dục công hiến vô cùng lớn lao, giáo dục Phật giáo là nghĩa vụ giáo dục. Giáo dục Nho Thích Đạo tuy cùng song hành trong thế gian, nhưng Phật pháp thịnh nhất. Chúng tỏ mảnh đất Trung quốc, người thiện căn sâu dày đặc biệt rất nhiều.

Chúng ta xem tiếp bên dưới: “Nên danh hiệu đầy đủ vạn đức”, ý câu này rất thâm sâu. Danh là danh hiệu của Phật A Di Đà, câu danh hiệu của Phật A Di Đà đầy đủ vạn đức. Hết thấy thiện pháp thế xuất thế gian, tất cả đều quy về câu danh hiệu này. Thọ trì danh hiệu, trong tâm chúng ta thường nghĩ đến Phật A Di Đà, nhớ đến Phật A Di Đà. Nhất niệm tâm này của chúng ta, đầy đủ vô lượng vô biên thiện đức. “Có thể khiến người nghe tâm từ thanh tịnh”, người có thiện căn sau khi nghe xong sanh hoan hỷ tâm, sanh thanh tịnh tâm, sanh từ bi tâm. “Từ tâm, phát khởi tâm đại bi”, nghĩ đến Chư Phật Như Lai, ở nơi nhân địa phát nguyện tu hành, thật sự thành tựu các loại. Khiến chúng ta lập tức cũng có thể nghĩ đến, trong hội Vô Lượng Thọ Đức Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta, Phật A Di Đà phát đại nguyện ở nhân địa, thời gian tu hành năm kiếp, công đức đó thành tựu nên thế giới Cực Lạc. Ý chánh trang nghiêm của Phật A Di Đà do đây mà có. Phật A Di Đà tu được, ngày nay chúng ta nghe được danh hiệu, có thể dùng tâm chân thành niệm câu danh hiệu này. Ở trước tôi từng nói: Chúng ta niệm Phật hiệu, giống như đầu tư vào thế giới Cực Lạc. Danh hiệu niệm càng nhiều thì tâm càng kiên thành, cổ phần quý vị đầu tư sẽ càng nhiều. Dùng ví dụ này mọi người dễ hiểu.

“Thanh tịnh”, thuần tịnh thuần thiện, “hoan hỷ, nội tâm hỷ lạc”. Trong Luận Ngữ của Nho giáo nói: “không có gì vui bằng”. Hỷ duyệt này là từ nội tâm phát sanh ra, không phải kích thích từ bên ngoài, đây là niềm vui thật sự. “Dũng dục”, dũng dục như hiện nay gọi là khiêu vũ. “Hoan hỷ vui thích phấn khởi, bên ngoài thân khẩu, khoa tay múa chân”, đây là hiện tượng hỷ duyệt đến tột đỉnh.

“Y mao vi khởi”, “chỉ lỗ chân lông khắp người nổi lên, nổi da gà”. Hoan hỷ đến tột cùng có hiện tượng này, trái lại kinh khiếp đến tột cùng cũng có hiện tượng này, da gà nổi lên. “Lệ xuất”, mắt rơi lệ, đây là gì? Cảm động, nổi da gà, đều là cảm động. Nghe được câu Phật hiệu này, người nghe được kinh Phật cảm động thâm sâu, người này không phải là

người bình thường. Người bình thường không thể có hiện tượng này. Cảm động sâu sắc như vậy, chúng tôi “người như vậy đều từ trong Phật đạo đến”, đời đời kiếp kiếp trong quá khứ học Phật. Vì sao thương tâm, cảm động như vậy? Thiện căn bộc phát. Đời trước khi lâm mạng chung một niệm sai lầm, nên lại trôi lăn trong luân hồi. Đây là điều người tu hành cảm thấy hối tiếc nhất, hy vọng trong đời này không tiếp tục sai lầm nữa. Làm sao để duy trì đời này không có sai lầm? Đó chính là thật sự nắm chắc chân tướng sự thật, “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”.

Thời thời quán chiếu như vậy, niệm niệm quán chiếu như vậy, sát na chúng ta lâm chung, ý niệm sẽ không sai lầm. Nên công phu đều ở trong cuộc sống hằng ngày, rèn luyện bản thân. Cuộc sống là rèn luyện, công việc là rèn luyện, xử sự đối nhân tiếp vật đều là rèn luyện. Rèn luyện điều gì? Rèn luyện để không còn tự tư tự lợi, không còn danh văn lợi dưỡng, không còn tham sân si mạn. Tất cả tập khí bất thiện đều rèn luyện để trừ sạch hết, sau đó khẳng định biến pháp giới hư không giới, muôn sự muôn vật với ta là nhất thể. Quan niệm này vô cùng quan trọng, quan niệm này là Phật tri Phật kiến.

Quý vị thử nghĩ xem, đã là nhất thể với ta, ta còn có thể oán hận ư? Ta còn có đố kỵ ư? Ta còn làm chướng ngại ư? Không. Vì sao vậy? Vì nhất thể. Mắt muốn thấy tế bào của toàn thân đều ủng hộ nó, để nó nhìn một cách thoải mái. Nó thoải mái, tôi cũng thoải mái, mọi người đều thoải mái. Tai muốn nghe, chúng ta hoàn toàn ủng hộ nó nghe, nghe một cách rõ ràng, nghe một cách minh bạch. Nhất thể, không có ai phản đối, không có ai chướng ngại. Chúng ta biết biến pháp giới hư không giới, tất cả nhân sự vật với ta là nhất thể. Người này hành thiện, hoan hỷ tán thán. Người đó làm ác, chúng ta niệm Phật tụng kinh cho họ, làm việc thiện hồi hướng cho họ. Vì nhân quả báo ứng là chân lý, không thể thay đổi được. Thiện nghiệp có thiện quả, ác nghiệp có ác báo. Đều là bản thân chúng ta, đều là nhất thể.

Hiện nay bộ phận này sai, phải làm sao? Bộ phận sai này mê hoặc điên đảo, vận hành của họ vượt ra ngoài quỹ đạo, không tuân thủ quỹ đạo, nên xảy ra sự cố. Chúng ta phải giúp họ quay đầu, khi không thể quay đầu, chúng ta giúp họ giảm nhẹ khổ nạn. Làm được bao nhiêu tính bấy nhiêu, tận tâm tận lực mà làm, việc thiện này có thể bù đắp lỗi lầm của họ.

Chúng sanh tạo ác nghiệp quá nặng, Phật Bồ Tát đều đồng mãnh tinh tấn tu hành, đem công đức này hồi hướng cho tất cả chúng sanh. Những chúng sanh này là chúng sanh trong ba đường ác, đã ở trong ba đường ác, tương lai phải vào ba đường ác. Phật Bồ Tát thấy một cách rõ ràng minh

bạch, biết được tương lai nhất định họ quay đầu, vì sao vậy? Trong A lại da thức có chủng tử của Phật pháp. Bất luận hiện tại họ tin hay không, họ hoan hỷ hay phản đối. Tóm lại mà nói, trong A lại da có hạt giống của Phật pháp, hạt giống này rất quý báu. Hạt giống thành Phật, hạt giống cứu cánh.

Đức Phật đạt được vô thượng bồ đề, gọi là Phật đạo. Phẩm Phương Tiện Kinh Pháp Hoa nói: Chư Thế Tôn đều nói pháp nhất thừa, giáo hóa vô lượng chúng sanh, khiến nhập vào Phật đạo”. Phật là người giác ngộ viên mãn, Bồ Tát tuy giác ngộ nhưng chưa viên mãn, viên mãn gọi là thành Phật.

Phật đạo, đối với bản thân mà nói là cầu đầy đủ hai loại phước tuệ, đây là đối với bản thân. Đối với chúng sanh mà nói, nhất định là lấy pháp nhất thừa, giúp tất cả chúng sanh khắp biến pháp giới hư không giới, nhất thừa là thành Phật. Nhất định phải giúp tất cả chúng sanh thành Phật, giúp họ thành Bồ Tát vẫn chưa đủ, chưa viên mãn, nhất định phải giúp họ thành Phật.

Trong vô lượng pháp môn, tám vạn bốn ngàn pháp môn. Pháp là phương pháp thành Phật, môn là con đường thành Phật. Môn đạo, môn là cửa, đạo là con đường, con đường thành Phật. Vô lượng vô biên con đường, tiện lợi nhất, thù thắng nhất, ổn định nhất, dễ dàng nhất, thành tựu đặc biệt cao, không gì qua niệm Phật A Di Đà vãng sanh Tịnh độ. Đây là nói Phật A Di Đà, vì sao vậy? Chư Phật Bồ Tát đều có Tịnh độ, tất cả các Tịnh độ, chỉ có Tịnh độ của Phật A Di Đà là thù thắng nhất. Đặc sắc của nó, đó là nơi dạy học thuần túy, bây giờ chúng ta gọi là trường học. Thế giới Cực Lạc là trường học, thế giới Cực Lạc khắp biến pháp giới hư không giới, chúng ta có thể nói nó là một khu tự trị đặc biệt. Trong khu tự trị đặc biệt này quả thật rất đặc biệt, không có chính phủ, không có các ngành các nghề. Chúng ta nói thông thường trong xã hội, không có. Nó là một trường học, là một trường học vô cùng đơn thuần. Trường học, nó là một trường học, trong trường học này có hai hạng người. Giảng kinh dạy học là thầy giáo, là Phật A Di Đà. Những người vãng sanh đến thế giới Cực Lạc đều là học sinh, trong học trò có Bồ Tát, có Thanh văn, có Duyên giác, có Thiên đạo, có Nhân đạo, còn có ba đường ác.

Vì sao ác đạo cũng có thể vãng sanh? Những chúng sanh trong ác đạo vãng sanh, đều là trong đời quá khứ đều đã tu được công đức trong hai cõi trời người. Ở trước nói, khi lâm chung nhất niệm hồi đầu, nên đọa vào ba đường ác. Do thiện căn của họ sâu dày, nên trong ba đường ác cũng gặp được Phật Bồ Tát. Phật Bồ Tát độ họ đặc biệt dễ, họ có thiện căn, không

phải không có. Trong đường ác cũng là làm gương cho mọi người, khiến những người đồng loại này thấy được sanh khởi tín tâm, cũng phát nguyện niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, công đức này rất lớn. Cho nên chúng ta đối với ác đạo, đối với động vật như loài bò bay cựa động, không được coi thường. Chúng giống như ta vậy, đều có linh tánh, chỉ là nghiệp chướng tập khí nặng hơn chúng ta. Lời này không phải tuyệt đối, trong động vật có một số, nghiệp chướng chúng ta nặng hơn chúng, chúng nhẹ hơn ta. Chúng gặp Phật pháp rất dễ được độ, chúng ta gặp Phật pháp đời này chưa chắc được độ, do đó chúng ta vẫn không bằng chúng. Đối với tất cả chúng sanh, tất cả vạn vật phải dùng tâm thái như vậy để nhìn, đối với bản thân chúng ta có vô lượng lợi ích. Cổ nhân thường nói là phúc hậu, chúng ta đích thực là hướng đến phúc hậu.

Chúng sanh, bất luận đã làm những chuyện ác liệt gì, đừng nên trách họ, đừng nên phê bình họ. Phải dùng tâm từ bi chân thành yêu thương họ, giúp họ quay đầu. Giúp họ, khiến bản thân họ biết sám hối, bản thân biết nhận sai, họ tiến bộ sẽ rất nhanh.

Chúng ta xem câu bên dưới: “Nhân hành gọi là đạo”, hành là hành trì, con đường ta đi. “Phật đạo là đến vạn hạnh của địa vị Phật”. Ta đi con đường này có thể thành Phật, con đường này gọi là Phật đạo. Chúng ta muốn hỏi pháp nào không thể thành Phật? Các pháp đều có thể thành Phật. Quý vị có thể xem 53 lần tham bái trong Kinh Hoa Nghiêm. Trong 53 lần tham bái thị hiện, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề. Vô lượng pháp môn, mỗi pháp môn đều viên thành Phật đạo. Đến khi chúng đạo, pháp môn bình đẳng, không có cao thấp.

Vạn hạnh, vô lượng vô biên hành môn. Khi Đức Thế Tôn nói pháp Đại thừa, đã quy nạp nó thành 6 loại lớn, gọi là lục độ. Triển khai lục độ là tám vạn bốn ngàn pháp môn, là vô lượng pháp môn. Do đó chúng ta muốn nâng cao bản thân, muốn bản thân thành tựu ngay trong đời này, phải thường để sáu điều này trong tâm. Cảnh duyên hiện tiền nhất định phải thực hành.

Bồ thí, ba loại bồ thí: Bồ thí tài, bồ thí pháp, bồ thí vô úy. Trì giới có luật nghi giới, có thiện pháp giới, tam tụ tịnh giới. Mỗi điều của Lục ba la mật đều chia thành ba loại lớn, để chúng ta biết khai hợp. Thì ra khi triển khai sẽ biến thành vô lượng vô biên, vô lượng vô biên tế hạnh quy nạp lại chính là lục độ. Phải thường giữ tâm này, phải hành trì!

“Tùng làm Phật đạo, nên không phải phạm phu”, đây là lời Phật khen ngợi. Giống như trong Kinh Kim Cang nói: “Trong đời tương lai, 500 năm

sau, nếu có chúng sanh được nghe kinh này, tin hiểu thọ trì, người này tức hy hữu bậc nhất”. Đây là Đức Phật nói. Vào lúc nào? Vào thời đại hiện tại của chúng ta 500 năm sau. Người thế gian nói 5 năm là một đời, người xem tướng đều nói như vậy. Trong đời của một người có 5 năm tốt nhất, cũng có năm năm xấu nhất, gọi là phong thủy luân lưu chuyển.

Người học Phật biết tự mình có thể thay đổi vận mệnh, người không học Phật không biết. Trường hợp rõ ràng nhất tôi tin rất nhiều người biết, quý vị thấy ông Liễu Phàm làm sao để thay đổi vận mệnh của mình, mà còn rất có hiệu quả. Chứng minh cho chúng ta rằng, đệ tử Phật môn, có cầu tất có ứng. Đích thực cầu giàu sang được giàu sang, cầu nam nữ được nam nữ, cầu công danh được công danh. Sau khi ông Liễu Phàm hiểu được Phật pháp, ông thật sự cầu, ông cầu giàu sang danh lợi của thế gian, quả thật đã cầu được. Thọ mạng chỉ có 53 tuổi, ông không có cầu, không cầu cũng kéo dài, kéo dài thêm 21 năm, ông 74 tuổi ra đi. Không cầu cũng kéo dài được, vì có công đức.

Sau khi giác ngộ, ta nhất tâm nhất ý cống hiến cho xã hội, thọ mạng tự nhiên kéo dài. Chúng sanh hưởng phước của quý vị, quý vị tạo phước cho chúng sanh, không kéo dài được sao? Nên điều này không cần cầu, tự nhiên kéo dài, mỗi người chúng ta đều có thể làm được. Sau khi chúng ta thật sự hiểu được, cần phải mở rộng nguyện của mình. Nguyện của ông Liễu Phàm quá nhỏ, chỉ có gói gọn trong gia đình ông. Làm đến chức vị một huyện lệnh, ông chỉ nghĩ đến huyện của mình. Không thể giống chư đại Bồ Tát, khởi tâm động niệm đều nghĩ đến biên pháp giới hư không giới, thật sự có thể được chăng? Đáp án là khẳng định. Vì sao vậy? Vì tất cả pháp từ tâm tưởng sanh.

Biên pháp giới hư không giới từ đâu mà có? Từ tâm tưởng sanh ra. Đã là tâm tưởng sanh, thì đại vũ trụ này phải biến hóa tùy theo tâm tưởng chúng ta. Lời nói này không hề sai, biên pháp giới hư không giới đúng là biến hóa tùy theo tư tưởng chúng ta. Quý vị có suy nghĩ của riêng mình, họ có tư duy của riêng họ, tư tưởng con người trong vũ trụ rất nhiều. Nên hiện tượng trong toàn thể vũ trụ, là một trạng thái không ổn định, vì sao vậy? Vì tư tưởng quá nhiều, ý niệm quá nhiều.

Cũng may sức mạnh một hai người rất yếu ớt, có khởi biến hóa chăng? Có, biến hóa không lớn, nhưng có biến hóa. Nói không có biến hóa là điều không thể, chỉ là biến hóa không lớn. Nếu quý vị có tu hành, có đạo hạnh, tâm địa thanh tịnh, ý niệm tập trung, không có vọng niệm, sức mạnh ý niệm đó cực kỳ lớn mạnh. Sức mạnh ý niệm hiện tại của chúng ta, bị vọng tưởng phân biệt chấp trước tạp niệm chướng ngại. Ý niệm vẫn khởi hiệu

quả, nhưng hiệu quả rất yếu ớt. Tâm địa càng thanh tịnh, định công càng thâm sâu, công đức sẽ càng lớn. Từ những điểm này chúng ta đã hiểu được.

Ngày nay chúng ta quan trọng nhất là tu tâm, tu như thế nào? Vứt bỏ hết những thứ tạp loạn trong tâm, giống như chúng ta phát triển một vườn rau vậy. Đầu tiên phải xới đất, dọn sạch tất cả cỏ đá, sau đó trồng rau xuống mới tươi tốt được. Đạo bồ đề cũng cùng một đạo lý như vậy. Chúng ta muốn ngay trong đời này, chúng được vô thượng bồ đề, trước tiên phải trừ sạch vọng tưởng tạp niệm trong tâm, khiến nó không nhiễm chút trần. Tâm địa này là bảo địa, có thể sanh về thế giới Cực Lạc, có thể sanh về thế giới Hoa Tạng. Nếu tâm địa bị nhiễm ô, không biết sửa đổi nó, bị phiền não chi phối. Nó sinh ra chính là ba đường ác, chính là la sát, tu la. Điều này trong kinh điển đại thừa Đức Phật nói rất nhiều. Bởi thế chúng ta cần phải nhận thức, những người nào trong đời quá khứ có thiện căn, thiện căn của họ sâu dày bao nhiêu, đại khái chúng ta đều có thể biết một ít.

Bên dưới đưa ra một ví dụ trong Kinh Kim Cang. Như Kinh Kim Cang nói: “Nếu đời tương lai, sau 500 năm, nếu có chúng sanh được nghe kinh này, tín giải thọ trì, người này gọi là hy hữu bậc nhất”. Người này thiện căn sâu dày, quả rất tuyệt vời! Người thời nào? Người trong thời đại này.

Người nước ngoài thường nói, Đức Thế Tôn diệt độ đến nay, là hơn 2500 năm, đúng là sau 500 năm. Năm lần 500 năm, 500 năm sau cùng, gọi là sau 500 năm. Lúc này có chúng sanh thấy được Kinh Kim Cang, nghe người đọc Kinh Kim Cang. Thấy được, nghe được, họ cũng hiểu được, tin hiểu thọ trì. Họ tin tưởng, họ y giáo phụng hành, đây đều là Chư Phật tán thán. Người này, nghĩa là người này trong kinh nói, họ là người hy hữu đệ nhất trong nhân gian, vì sao vậy? Vì người này “vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng”, bốn tướng đã phá. “Linh Phong” là đại sư Ngẫu Ích, ngài đã viết chú giải cho Kinh Kim Cang, gọi là Phá Không Luận. Lưu thông không rộng, trong Đại Tạng Kinh có. Nếu quý vị nhìn thấy Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật Kinh Phá Không Luận, đó chính là chú giải của đại sư Ngẫu Ích. Trong Phá Không Luận nói: “Người này tức tín tu đại quả”, vì sao vậy? Người này đã phá tứ tướng: Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng. Tin đại quả, tu đại quả, tin tu.

“Thiệt” là giả thiết, “giả thiết lại tính có một ít các tướng ngã nhân”, không nhiều, rất ít. “Chắc chắn không thể tin kinh này”, đây là chân tướng hiện thực.

Trước đây tôi ở Đài Loan, có một vị giáo thọ đại học Đài Loan, cũng có chút danh tiếng, nhà khảo cổ học, hiện nay đều không còn. Ông đọc Kinh Kim Cang, ông nói rằng: “Đức Phật nói không hợp logic, một bộ Kinh Kim Cang mà giống như một thùng nước vậy, đổ qua đổ về, một câu nói lặp đi lặp lại nhiều lần”. Đây là một vị giáo thọ nói. Chúng tôi nghe rồi, thấy ông ta hoàn toàn không hiểu mà dám phê bình, đúng là to gan! Không biết rằng Kinh Kim Cang ở Trung quốc có quyền uy rất lớn, trải qua bao đời biết bao nhiêu người nghiên cứu, bao nhiêu người học tập. Nếu đều phê bình như ông ta thì không thể tưởng tượng được, vậy thì kinh đó còn ai nghiên cứu? Cũng may ông ta không hiểu, người khác xem hiểu. Kinh Kim Cang vô ngã mới có thể xem hiểu, ông ta chưa đến vô ngã, ngã chấp của ông quá nặng. Làm một giáo thọ thu nhập không nhiều, một ngày từ sáng đến tối chỉ nghĩ đến tiền, không làm giáo thọ nữa, đi mở tiệm sách. Ông rất thông minh, tìm vài vị giáo thọ nổi tiếng, vì sao vậy? Vì giáo thọ đều thích đọc sách, bản thân có nhiều thứ tự mình viết muốn xuất bản, ông mở tiệm sách, tôi đều để ông xuất bản. Nên ông ta đã làm ông chủ của tiệm sách, quả nhiên không tệ. Tôi nhớ khoảng 7,8 năm, kinh doanh được 7,8 năm kiếm được không ít tiền, đầu tư bất động sản. Đài Loan đã đi vào hiện đại hóa xã hội, trong thành phố xây dựng chung cư, ông liền mua đơn vị này đến đơn vị khác. Tôi nghe nói ông ta đã mua được hơn 50 đơn vị, cho thuê kiếm tiền nên rất giàu có. Hình như chưa bao lâu thì ông vãng sanh, ra đi. Sống chết có số, phú quý tại trời. Thật đáng tiếc, không phải không gặp được Phật pháp, gặp rồi nhưng không tin. Đối với kinh điển, chẳng những không khiêm tốn, còn rất ngạo mạn, phê bình, thật đáng tiếc.

Bởi vậy kinh điển đại thừa, đặc biệt là Kinh Bát Nhã, chỉ cần có ngã, ngã chấp rất nặng, sẽ rất khó nhập môn. Vậy phải làm sao? Học tiểu thừa trước. Đức Thế Tôn từng nói: Đệ tử Phật không học tiểu thừa trước, sau mới học đại thừa, không phải đệ tử Phật. Đức Phật rất chú trọng khế lý khế cơ, khế cơ là thích hợp trình độ của chúng ta, như vậy khi nói ta mới có thể tiếp nhận. Nếu trình độ thấp, mà nói điều quá thâm sâu, ta không tiếp thu nổi.

Điều căn bản nhất là gì? Nói về thập thiện, nói với ta về luân lý, đạo đức. Vấn đề này quý vị nghe hiểu, không cảm thấy nó là mê tín. Dạy chúng ta hiếu dưỡng cha mẹ, dạy ta tôn sư trọng đạo, người thường đều có thể tiếp thu. Nhưng hiện nay rất khó, xã hội bây giờ, dạy họ hiếu dưỡng cha mẹ, tôn sư trọng đạo họ không tiếp nhận. Bây giờ khó hơn ngày xưa quá nhiều.

Cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, gần đây ông có đến Mỹ thăm con trai, ở Mỹ khoảng 1 tháng. Ông đã viết một bài báo cáo rất hay, nhìn thấy xã hội của

Mỹ, thấy đời sống của lớp thanh niên ở Mỹ, cách làm và cách nghĩ của lớp thanh niên, ông cảm khái rất sâu sắc. Ông ở đó học Phật pháp, hoàn toàn thực hành Phật pháp trong đời sống hằng ngày. Trong Phật pháp dạy nhất định phải buông bỏ chính mình, sau đó mới có thể hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Bản thân không sanh phiền não, bản thân không đối lập với tất cả người sự vật, hoàn toàn được viên dung tự tại. Nâng cao cảnh giới của mình lên rất nhanh. Lại có thể sống hòa thuận với tất cả các chủng tộc khác nhau, văn hóa khác nhau, và phương thức cuộc sống khác nhau, không hề bị xung đột. Đây chính là sự cao cả của Phật pháp, đây gọi là công phu thật sự, học được những điều hữu ích trong kinh điển.

Họ biểu diễn điều gì? Chính là Lục độ và Tứ nhiếp pháp, chính là pháp môn niệm Phật. Biết ứng dụng trong cuộc sống hằng ngày chính là trí tuệ, không có trí tuệ không thể ứng dụng. Vì sao con người không có trí tuệ? Vì có ngã tướng, chấp trước ngã, phân biệt người, tự tư tự lợi, hậu mình bạc người. Như vậy là không có trí tuệ, sanh phiền não không sanh trí tuệ. Nếu con người đến vô ngã, quả thật là vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng, họ sẽ có trí tuệ, không có phiền não, cho nên có thể sống hòa thuận với bất kỳ ai, và có thể nhẫn thọ bất kỳ uất ức nào, đều có thể coi như không. Phật pháp thật sự đạt được thọ dụng.

Nên ở đây nói, đối với đại thừa có thể tin hiểu thọ trì, người này hy hữu bậc nhất, đặc biệt là trong thời đại này, quả đúng là hy hữu bậc nhất. Trong thời đại này rất rõ ràng, đời trước đã nhận ra được điều này, rất hy hữu, ngay đời này thì đặc biệt hy hữu, rất khó được!

Trong Phá Không Luận, ngài Linh Phong giải thích rằng: “Người này tức tín tu đại quả”, tin tưởng, chịu tu học. Bát Nhã là đại thừa, họ đạt được là đại thừa quả, là Bồ Tát, là Phật. “Giả sử có không ít người có các tướng nhân ngã, chắc chắn không thể tin kinh này”, chỉ cần có chút ít phân biệt chấp trước, sẽ không thể tin được kinh này. “Giả sử đối với kinh này tin hiểu thọ trì, chắc chắn có thể thông đạt các tướng nhân ngã, đương thể tức là vô tướng”.

Đúng vậy, tôi xem báo cáo của Hồ Tiểu Lâm, ông đã thực hiện được mấy câu này. Cảnh giới hiện tiền, nếu không thể thấu đạt bốn tướng đều là không, thì không làm được. Nếu buông bỏ được tập khí khuyết điểm của mấy mươi năm, có thể tùy thuận người khác, đâu có dễ. Không còn chấp trước tư duy, suy nghĩ của mình. Tư duy, suy nghĩ của mình là chính xác, tư duy và suy nghĩ của người khác là sai lầm. Có thể buông bỏ cái ta để tùy thuận họ, điều này không phải người thật sự buông bỏ thì không làm được.

“Căn cứ vào đây mà nói”, chúng ta căn cứ vào khai thị trong Kim Cang Kinh Pháp Không Luận mà nói. “Kinh này là pháp khó tin trong tất cả thế gian”, kinh này là Kinh Vô Lượng Thọ, chúng ta trở lại với Kinh Vô Lượng Thọ. Đây là tất cả thế gian, không phải thế giới Ta bà, không phải địa cầu này. Tất cả thế gian đều gọi nó là pháp khó tin, nên có rất nhiều người nghe người ta nói về thế giới Cực Lạc, cho là mê tín, hoang tưởng, làm gì có thế giới Cực Lạc! Nói dễ nghe hơn một chút, đây là lý tưởng, chứ không phải là sự thật. Nếu họ nghe xong tin hiểu, họ tin thế giới Cực Lạc có thật, Phật A Di Đà có thật, người này không phải quá lạ ư? Dựa vào điều gì? Đương nhiên người học Phật là có bằng chứng, bằng chứng gì? Đức Phật là bậc đại thiện nhân, mọi người công nhận, ngài chắc chắn không gạt người ta, nhất định không vọng ngữ. Đức Phật là người đáng tin cậy nhất trong đời này của chúng ta, vì sao ngài phải gạt chúng ta? Phàm khi lừa gạt đều có mục đích, có ý đồ. Nếu nói lừa gạt một người mà không có mục đích, không có ý đồ, thì người đó đầu óc có vấn đề rồi, thần kinh có vấn đề rồi. Người bình thường tuyệt đối không làm như vậy. Nếu quý vị nói đầu óc Đức Phật có vấn đề. Nhưng ngài giảng nhiều kinh như vậy, lại giảng rất hay, không giống người có vấn đề, chúng ta không thể không tin. Tin lời Đức Phật là tuyệt đối chính xác, không đi sai đường. Người thế gian không có cảnh giới này, không đạt được, nên có ngộ nhận, có thành kiến, điều này suy nghĩ cũng biết. Đừng trách họ, đều là hiện tượng bình thường.

Bởi vậy đối với bộ kinh này là pháp khó tin nhất của tất cả thế gian, nghe rồi có thể tin hiểu là điều không dễ, có thể lý giải lại càng khó, vì sao vậy? Vì lý giải phải dùng tâm thành kính nghe kinh giáo. Đại sư Ấn Quang nói: Một phần thành kính có thể nghe được một phần, hai phần thành kính có thể nghe được hai phần, mười phần thành kính có thể nghe được mười phần, được mười phần lợi ích. Ngày nay tìm được người có tâm thành kính, không dễ chút nào.

Ở đây nói: “nên biết người này, không phải phàm nhân, mà là người hy hữu trong tất cả thế gian”. Nói rất hay, vì sao họ có thể tin? Nếu không phải trong đời quá khứ, tuyệt đối không phải một đời, hai ba bốn đời, không phải. Trong Kinh Kim Cang nói: không phải trong vô lượng kiếp quá khứ, tích lũy thiện căn phước đức nhân duyên thì không thể. Cũng chính là nói, người này là bậc tái sanh, không phải người bình thường, khẳng định là người tái sanh.

Người tái sanh ý nghĩa rất rộng, họ thành Phật đến là người tái sanh, Bồ Tát đến là người tái sanh. Đời quá khứ cũng là người, tu hành rất nhiều đời, chưa chứng quả. Lần này lại gặp được, họ cũng là người tái sanh. Hay

nói cách khác, người tái sanh chính là quá khứ từng học, là người từng tu hành trong giáo pháp của Phật. Họ không phải sơ học, nên mới có thể tin được.

“Nếu đối với Viên giáo có thể sanh thật tín, viên giải viên tu, có thể gọi là viên nhân”. Đại thừa viên giáo, bộ kinh này là đại thừa viên giáo, giáo lý đại thừa cứu cánh viên mãn. Quý vị có thể sanh thật tín, tin thật, không hề hoài nghi. Viên giải viên tu, viên là trí tuệ hiện tiền, ta thật sự hiểu được những đạo lý này, và ứng dụng nó trong đời sống hằng ngày. Ứng dụng linh hoạt, thiên biến vạn hóa, người này là viên nhân, vì sao vậy? Vì không có chấp trước, không có phân biệt, xử lý tất cả sự vật mọi việc như ý, khiến đại chúng đều sanh tâm hoan hỷ. “Viên nhân tu hành một ngày, bằng người thường tu hành một kiếp”. Người bình thường tu hành một kiếp, không bằng viên nhân tu hành một ngày. Công đức viên nhân tu một ngày, có thể người bình thường tu một kiếp cũng không được. Chúng ta muốn làm viên nhân chăng? Tôi nghĩ cổ kim trong ngoài không ai không muốn.

Hàng viên giáo tu bằng cách nào? Cần phải có cơ bản đức hạnh, ba nền tảng của Nho Thích Đạo: Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, là lệ thường trong cuộc sống hằng ngày, giữ quy tắc đối nhân tiếp vật. Nếu muốn viên, phải buông bỏ kiến tư phiền não, phải buông bỏ thân kiến, buông bỏ ngã chấp. Buông bỏ đối lập, biên kiến, không đối lập với bất kỳ ai. Họ đối lập với ta, ta không đối lập với họ, phải bao dung tất cả, vì sao vậy? Biến pháp giới hư không giới là chính mình tâm hiện thức biến, không phải bên ngoài vào, đích thực là nhất thể với chính mình. Như vậy không bao dung được là sai. Hiện tượng nhất thể này, từ tự thân chúng ta, hoàn toàn có thể hiển thị ra. Thân thể chúng ta, bên ngoài nhãn nhĩ tỷ thiệt thân, bên trong lục phủ ngũ tạng, quý vị thử nghĩ xem cái nào không thể bao dung cái nào? Không thể thiếu được phần nào. Thiếu mắt không thấy được, thiếu tai không nghe được, thiếu mũi không ngửi được mùi vị, không biết được thơm hay hôi. Bên trong lục phủ ngũ tạng cũng không thể thiếu phần nào. Nên năm quan bên ngoài, ngũ tạng bên trong, chúng yêu kính lẫn nhau, quan tâm lẫn nhau, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác với nhau, như vậy mới mạnh khỏe trường thọ.

Vũ trụ nhỏ này, vũ trụ lớn và vũ trụ nhỏ hoàn toàn giống nhau. Nhãn nhĩ tỷ thiệt thân là gì? Chúng tộc khác nhau, quốc độ khác nhau, văn hóa khác nhau, thói quen sinh hoạt khác nhau, tôn giáo tín ngưỡng khác nhau, tất cả đều là một nhà. Nếu không thể bao dung, tai họa liên sản sanh, hại ai? Hại bản thân mình, chứ không phải hại người khác. Hiện nay trên địa cầu xảy ra sự cố, nguyên nhân sự cố là gì? Không biết là nhất thể, nên đánh

nhau trên địa cầu, kết quả sau cùng là hủy diệt địa cầu, cả hai cùng chết. Đây là điều ngu ngốc, đây là mê hoặc điên đảo.

Hiện nay mọi người đều có khoa học thường thức, địa cầu ở trong hư không giống như một chiếc thuyền đang đi trên biển vậy. Người sống trên địa cầu phải đồng tâm hiệp lực, không được phá hoại địa cầu, phá hoại địa cầu là mọi người cùng chết. Người trên địa cầu phải có nhận thức này, ít nhất phải nhận thức là người một nhà, đều ở trên địa cầu, cùng sống trên một chiếc thuyền, chúng ta không thể sinh tồn nếu rời chiếc thuyền. Phải yêu thương, phải quan tâm chiếc thuyền này. Phải nhiệt tình quan tâm, phải hợp tác lẫn nhau, cùng một đạo lý. Các bậc thánh hiền đã dạy chúng ta như thế. Tất cả các nhà Tôn giáo trên thế giới, cũng dạy chúng ta như thế.

Thế giới vật chất, vật chất từ đâu đến? Vật chất rốt cuộc là gì? Ngày nay vấn đề này đã được giải quyết. Nghiên cứu của Max Planck, nhà khoa học người Đức, suốt đời chuyên nghiên cứu nguyên tử. Đối với vật chất rốt cuộc là gì, có thể nói ông ta đã tận hết sức, quả đúng là khó cho ông, nhưng ông ta đã hiểu rõ ràng. Trong Phật pháp đại thừa nói, ông ta thấy được tam tế tướng của A lại da. Nghiên cứu báo cáo của ông đã chứng minh, tướng tông của đại thừa nói về A lại da, là thật không phải giả.

Giữa vũ trụ chỉ có ba hiện tượng: Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên. Danh từ khoa học không phải như vậy, nhưng ý nghĩa giống nhau, khoa học nói: Vật chất, tin tức, năng lượng. Năng lượng là hiện tượng tự nhiên, tin tức là hiện tượng tinh thần, vật chất trong kinh điển đại thừa nói là cảnh giới tướng. Những thứ này đã được ông phát hiện, trong kinh Phật nói vậy vật chất nghĩa là sao? Vật chất là từ tâm tướng sanh, điều này ông ta phát hiện được, bản chất của vật chất là ý niệm. Vật chất đích thực là huyền tướng do ý niệm tích lũy mà sanh ra, không phải thật. Nên bất cứ trong vật chất nào cũng đều có tin tức, nghĩa là đều có hiện tượng tinh thần.

Phật pháp nói tâm và vật là nhất thể, không tách rời được. Trong vật chất có tâm pháp, nghĩa là trong sắc pháp có tâm pháp, trong tâm pháp có sắc pháp, nhất định không tách rời được.

Năng lượng chính là hiện tượng tự nhiên, tin tức từ đâu mà có? Các nhà khoa học nói, từ không sanh ra có, chúng ta nghe hiểu câu nói này. Trong kinh Phật không phải nói từ không sanh ra có, mà từ tự tánh sanh ra. Tự tánh là bản thể của vạn sự vạn vật, bản thể của vũ trụ vạn vật. Nhưng tự tánh cả ba loại hiện tượng đều không có, tự tánh không phải hiện tượng

vật chất, không phải hiện tượng tinh thần, cũng không phải hiện tượng tự nhiên, nên không tìm được nó. Giới khoa học nói từ không sinh ra có, nói không sai, nhưng chưa rõ ràng lắm. Vì sao không lại sinh có? Nó không phải thật sự là không, nó rất linh hoạt, không phải cứng nhắc. Nói như cách nói hiện nay, tự tánh là có cơ thể, nhưng nó không có hiện tượng, nó có thể sanh tất cả hiện tượng.

Khi ngài Huệ Năng khai ngộ nói: “đâu ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp”, nên vạn pháp là tự tánh sanh ra, cũng chính là nói ba loại hiện tượng. Ba loại hiện tượng là tự tánh sanh ra, tự tánh không phải là ba loại hiện tượng. Tự tánh tuy không có ba loại hiện tượng, nhưng có thể sanh ba loại hiện tượng. Ba loại hiện tượng này lại không hề rời tự tánh. Người minh tâm kiến tánh, họ thấy được ở đâu? Họ ở trong tướng thấy được tánh. Cũng chính là nói, từ trong vật chất thấy được tâm tánh, gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật.

Đây là nửa đoạn văn ở trước: “Thâm tín không phải phàm phu”, không phải người phàm. Đoạn sau là nghi hoặc sẽ khó độ, sợ nhất là hoài nghi. Người bây giờ, đối với những gì chưa biết đều hoài nghi, dùng tâm hoài nghi để truy tìm hiện tượng vật chất. Có thể phát hiện hiện tượng vật chất rốt cuộc là gì, có thể phát hiện, nhưng tâm tánh không được. Tâm tánh không phải vật chất, tâm tánh không phải tinh thần, tâm tánh cũng không phải hiện tượng tự nhiên. Dùng phương pháp hoài nghi, nhất định không tìm được nó, sai hoàn toàn, vì sao vậy? Hoài nghi là vọng tâm, không hoài nghi là chân tâm. Dùng chân tâm mới có thể kiến tánh, dùng vọng tâm không thể kiến tánh. Cho nên triết học và khoa học là có giới hạn, nó đã đạt đến cực hạn. Trong kinh đức Phật nói, dùng đệ lục ý thức, đệ lục ý thức, ngày nay gọi là tư duy tưởng tượng. Dùng tư duy tưởng tượng của chúng ta, dùng phương pháp này để hiểu vũ trụ, Đức Phật nói cực hạn của nó, từ bên trong nó có thể đạt đến A lại da, từ bên ngoài nó có thể đạt đến biên duyên của vũ trụ. Nhưng nó không thể minh tâm kiến tánh.

Minh tâm kiến tánh phải như thế nào? Phải lìa tâm ý thức, cũng chính là nói phải buông bỏ tất cả kiến giải tư tưởng, không còn nữa sẽ thấy được tánh, vì sao? Vì đó là chướng ngại. Không được hoài nghi, tâm nghi chắc chắn không thể kiến tánh, đây là điều khó khăn của Phật pháp. Phật pháp nhất định phải dùng chân tâm, không được dùng vọng tâm, tâm ý thức là vọng tâm.

Phật pháp không nói nghiên cứu, nghiên cứu là dùng tư duy, dùng thức thứ sáu. Phật pháp gọi là tham cứu, không gọi nghiên cứu. Thế nào gọi là tham cứu? Không dùng tâm ý thức gọi là tham cứu, học tập Phật

pháp gọi là tham học. Chính là nhắc nhở chúng ta không được dùng tâm ý thức.

Tâm là A lại da, A lại da là gì? Là kinh nghiệm, là thành kiến của chúng ta, đây là tập khí của A lại da. Ý là chấp trước, thức là phân biệt. Cũng chính là nói, môn học vấn về tâm tánh này không được dùng phân biệt, không được dùng chấp trước, không được dùng những thường thức này để nhìn, tất cả đều không dùng được. Nếu buông bỏ hết tất cả những thứ này, lập tức kiến tánh. Trên thực tế, kiến tánh không khó, buông bỏ là kiến tánh.

Chúng ta xem chú giải đoạn sau: “Phản chi”, phản chi nghĩa là phản diện, trái lại. “Hồ nghi không tin”, nghi hoặc, danh từ người xưa thường dùng là hồ nghi. Hồ nghi là đa nghi, dùng nó để làm ví dụ, không tin. Chúng ta có thể nghĩ được, người không tin tương lai đầu thai, có thể làm loài hồ ly, vì sao vậy? Vật tự theo loại. Họ không tin bất cứ điều gì, tương lai đầu thai vào loại này.

“Hồ nghi không tin, sẽ vào trong tam ác đạo”, quá khứ tạo ra những ác nghiệp bị đọa vào ba đường ác, thời gian ở trong tam đồ rất dài, nhiệm trước tập khí của Tam đồ rất nặng. Tội báo tuy đã hết, rời khỏi tam đồ, rời rời nhưng thế nào? Tập khí vẫn còn rất nặng, đến nhân gian có tạo tội nghiệp chăng? Tạo, tạo rời thì sao? Lại đọa vào lại. Lúc này đọa vào, chúng ta biết trong kiếp quá khứ họ đọa vào, là tội nghiệp nhiều đời kiếp của họ tích lũy, nên mới đọa. Kiếp này họ bị đọa, chỉ là tội tạo trong đời này, nghiệp tạo không nặng lắm, rất nhanh sẽ ra được. Ra rồi vẫn mang tập khí, lại đọa vào. Cứ đến đến đi đi không biết bao nhiêu lần, dần dần tập khí ít lại. Cho thấy ác đạo rất phiền phức, không phải giải quyết được trong một lần. Đến đi lui tới không biết bao nhiêu lần, mới có thể giải quyết được vấn đề.

“Nghiệp chướng ung họa đời trước chưa trừ sạch”, chưa đoạn tận. “Vẫn chưa đến thời kỳ được độ”, đây là nói nhân duyên được độ chưa chính muồi, vì còn nhiều tập khí. Gặp được Phật Bồ Tát, không tin, không tiếp thu. “Nên không thể tin thọ”, phải biết nguyên nhân, là do nghiệp chướng nhiều đời nhiều kiếp, tạo ra những nghiệp bất thiện. Nghiệp bất thiện rất nhiều, Đức Phật quy nạp nó thành năm loại lớn: Tham sân si mạn nghi. Nghiệp chướng năm loại lớn này chướng ngại tín tâm và nguyện tâm của chúng ta, đối với giáo huấn của thánh hiền. Có tín tâm và nguyện tâm, chướng ngại chúng ta khai trí tuệ, chướng ngại chúng ta tu hành chúng quả, nên nó rất phiền phức. Biết tham sân si mạn nghi không phải điều tốt, nhất

định có hại cho chúng ta, vậy chúng ta cần phải xa lìa nó, đây là người thông minh.

Điều đầu tiên là không tham, buông bỏ hết tài sắc danh thực thù, vì sao vậy? Tôi muốn thành tựu ngay trong đời này, nếu không thành tựu được chắc chắn những thứ này chướng ngại.

Ở trên thế gian này, cuộc sống vật chất vừa đủ là được, tri túc, gọi là tri túc thường lạc. Phương thức cuộc sống thấp nhất, là có thể ăn no, mặc ấm. Có một ngôi nhà nhỏ để tránh mưa gió, vậy là đủ, an lạc vô cùng. Buông bỏ tất cả, nhất tâm chuyên niệm Phật A Di Đà, trong đời này sẽ thành công, mà thời gian không cần nhiều, năm ba năm là đủ. Đây là thật, đây là vĩnh hằng, trong lục đạo không ổn định. Lục đạo là trạng thái dao động, cực kỳ không ổn định, cần phải cầu xuất ly.

Bộ kinh này, muốn xuất ly luân hồi lục đạo, vãng sanh thế giới Cực Lạc để làm Phật, là pháp môn vô cùng thù thắng bậc nhất, cũng là phạm phu thành Phật. Kinh điển thù thắng bậc nhất, chúng ta đã gặp được, nhất định phải biết điều này.

Buông bỏ tham ái, buông bỏ sân nhuế, buông bỏ ngu si, buông bỏ ngạo mạn, sau cùng tin tưởng với tất cả, đừng hoài nghi. Tôn thương của sự hoài nghi vượt qua bốn loại trước, trong bộ kinh điển này chúng ta thấy được điều đó. Vì nghi ngờ, nên không tin vào chánh pháp. Nhân duyên hy hữu khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay, đã bỏ lỡ qua trước mắt. Nguyên nhân gì? Không tin tưởng.

Trong kinh điển Đức Phật thường nói: “Niềm tin là chiếc mẹ của mọi công đức”, không tin là coi như xong, chưa đi vào căn nguyên của đạo, như vậy sao thành tựu được? Nên nhất định không hoài nghi, quan trọng nhất là đối với bản thân, tin bản thân là thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật. Tôi vốn là Phật, hiện nay tôi niệm Phật A Di Đà, chính là muốn quay đầu, muốn làm Phật. Đây là điều quan trọng nhất, không gì quan trọng bằng. Bất cứ việc gì trong thế gian đều buông bỏ hết, không làm nữa, làm nữa là sai.

“Điều này như Kinh Kim Cang nói, đối với đời mạt thế về sau”, thế gian này, chỉ vào thời đại hiện nay của chúng ta. “Có người thọ trì đọc tụng kinh này, đạt được công đức. Nếu ta nói đầy đủ, hoặc là người nghe, tâm liền cuồng loạn, hồ nghi không tin”. Đây là lời trong Kinh Kim Cang. Trong thời kỳ mạt pháp có người thọ trì đọc tụng Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật. Thọ trì là tiêu chuẩn nào? Trước hai chữ thọ trì là tín thọ, tin thật, thọ trì đọc tụng, trong trì có y giáo phụng hành. Tôi thực hành, tôi

thật sự thực hành Kim Cang Bát Nhã trong đời sống hằng ngày, thực hành trong công việc, thực hành trong xử sự đối nhân tiếp vật. Công đức mà người này đạt được rất lớn.

“Ta” là Đức Thế Tôn tự xưng, nếu ta hoàn toàn nói ra, hoặc có người nghe được tâm sẽ cuồng loạn, hồ nghi không tin, chắc chắn không thể tiếp thu.

Đây là Kinh Kim Cang. Còn bộ kinh này sẽ càng thù thắng, càng không cần nói. Quý vị nghe Kinh Kim Cang đạt được công đức thù thắng, đạt đến minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, đến cảnh giới này. Phải chăng là trong đời này? Không nhất định, phải xem thiện căn phước đức nhân duyên đời quá khứ của quý vị. Nếu trong đời quá khứ không đủ thiện căn phước đức nhân duyên, thì dù đời này yêu thích Kinh Kim Cang, tu hành như vậy, công đức đạt được như chúng ta thường nói, không thể đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, nhưng khẳng định là đại ngộ, công đức là đại ngộ.

Nếu không thể đột phá được cửa ải tập khí phiền não, phước báo của họ chỉ ở cõi trời, ở tầng trời nào? Nếu tham dục ít, họ đến trời sắc giới, trời tứ thiên của sắc giới là nơi đến của họ, họ đến đó tu hành. Công đức này không thể nghĩ bàn, công đức của Tịnh độ quá thù thắng. Tịnh độ, Tịnh độ là đi thành Phật, mặc dù sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc, cõi phàm thánh đồng cư, cũng rất tuyệt vời, vượt qua Kinh Kim Cang không biết bao nhiêu lần, vì sao vậy? Đến thế giới Cực Lạc, được oai thần bốn nguyện của Phật A Di Đà gia trì, đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát, quá hay, đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát.

Họ như thế nào? Họ đồng nghĩa với đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh trong Tông môn. Chưa đến nó, nhưng đồng nghĩa đã đến cảnh giới đó.

Nên biết pháp môn càng thù thắng, thế nhân càng khó tin, đặc biệt là Tịnh tông, phương pháp tu hành đơn giản dễ dàng. Người người đều có thể tu, nam nữ già trẻ, cho nên “tam căn phổ bị, lợi độn toàn thu”. Không biết chữ, hiện nay nói không có văn hóa, cũng được, chỉ cần họ tin thật, điều kiện chỉ đơn giản như vậy. Tin thật, thật sự muốn đi, thật muốn đi chính là phát nguyện, chân niệm. Đây là ba cái thật: Thật tin, thật muốn đi, thật chịu niệm Phật, họ có thể vãng sanh, thời gian lại rất nhanh.

Chúng ta xem Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện, khoảng trên một nửa là thời gian ba năm vãng sanh. Đây không phải là ngẫu nhiên, làm gì có chuyện trùng khớp ba năm là hết thọ mạng. Tôi không tin điều này, nguyên nhân là gì? Họ còn thọ mạng, nhưng không cần. Như pháp sư

Doanh Kha, còn mười năm thọ mạng, nhưng sư không cần, bây giờ tôi muốn đi, Phật A Di Đà liền đưa sư đi.

Tôi tin rằng người như vậy chiếm đại đa số, vì sao vậy? Cuộc sống ở thế gian này quá đau khổ, người thật sự tu hành thành tựu đều sống vô cùng bản khổ, vì sao vậy? Họ không lưu luyến đối với thế gian, người phú quý học Phật, biết được điều này hay. Một ngày niệm mấy ngàn câu Phật hiệu, không vãng sanh được, vì sao vậy? Không buông được, không buông được thân tình, không buông được phú quý, nên khiến họ không thể thật sự vãng sanh. Người nghèo khổ dễ buông bỏ.

Đức Thế Tôn thị hiện cho chúng ta thấy, ngài không có gì cả, ba y một bát, ngày ăn một bữa, đêm ngủ dưới gốc cây. Nếu ngài vãng sanh thế giới Cực Lạc, ngài có gì không buông được? Nên ngài ra đi rất nhẹ nhàng, ra đi rất tiêu sái. Suy nghĩ quan sát tường tận, không phải không có đạo lý.

Chúng ta ở thế gian này, muốn nhanh chóng thành tựu, nhất định phải buông bỏ, nhất định phải nhìn thấu, chúng ta thành tựu không khó. Người niệm Phật cuộc sống càng thanh bản càng tốt, cuộc sống quá thoải mái khó phân khó xả, đây là thật. Cho nên chúng ta phải suy nghĩ thật rõ ràng, phải chẳng thật sự muốn đi? Thật sự muốn đi, khổ một chút cũng tốt, sẽ giảm nhẹ sự lưu luyến đối với thế gian, càng có lợi đối với việc vãng sanh.

“Nên đối với diệu pháp viên đốn, hồ nghi không tin”. Diệu pháp viên đốn chính là chỉ pháp môn Tịnh độ. Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm. Pháp môn này là diệu pháp viên đốn; Hoa Nghiêm, Pháp Hoa là viên đốn, nhưng không có cái diệu này. Tịnh Độ vi diệu hơn Hoa Nghiêm, Pháp Hoa nhiều, ai cũng có thể học, ai cũng có thể thành tựu. Chỉ cần tin thật, thật sự muốn đi, thật sự chịu niệm Phật, buông bỏ vạn duyên, chẳng có ai không đi được.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 578